

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI  
Bản án số: 155/2024/HS-PT  
Ngày 16 – 4 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Minh.

*Các thẩm phán:* Ông Trần Nam Phương.

Ông Nguyễn Xuân Quang.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường số 4 trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 168/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo **Đỗ Hồng S** do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị cáo có kháng nghị:** **Đỗ Hồng S**, sinh năm: 2001, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: **Ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đỗ Văn M**, sinh năm: 1979 và bà **Võ Anh T**, sinh năm: 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2022 đến nay.

Tiền án, tiền sự: Không

- **Bị hại:** Anh **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: **Khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Phan Đình N**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: **Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai**.

2. Bà **Võ Anh T**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: **Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Đỗ Hồng S** làm nghề lái xe thuê và có quen biết với anh **Nguyễn Mạnh H**. Vào ngày 04-4-2022, tại **ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**, bị cáo và anh **Nguyễn Mạnh H** ký hợp đồng: Anh **Nguyễn Mạnh H** cho bị cáo thuê 01 xe cuốc nhãn hiệu Kobelco Yutani và 01 xe ô tô (ben) mang biển số 79C-087.22, giá 69.000.000 đồng/tháng, mục đích chở đất, cuốc đất thuê cho người khác. Làm được thời gian, bị cáo thấy việc kinh doanh buôn bán sàu riêng trái lợi nhuận nhiều hơn. Do không có tiền làm vốn nên bị cáo nảy sinh ý định bán chiếc xe cuốc của anh **Nguyễn Mạnh H**. Bị cáo gặp anh **Phan Đình N** nói dối chiếc xe cuốc này là của mẹ ruột bị cáo tên **Võ Anh T** mua cho. Bị cáo gọi điện thoại cho bà **Võ Anh T** nói chiếc xe cuốc đó là của bị cáo, nhờ bà đứng tên bán giùm vì bị cáo còn nhỏ tuổi. Do bị cáo đi làm thuê từ lâu, bà tin bị cáo có chiếc xe cuốc, nên bà đồng ý. Đến ngày 08-4-2022, bị cáo dẫn anh **Phan Đình N** đến gặp bà **Võ Anh T** thực hiện việc mua bán chiếc xe cuốc giá 250.000.000 đồng.

Đến ngày 08-7-2022, anh **Nguyễn Mạnh H** không thấy bị cáo trả tiền thuê xe, anh liên lạc bị cáo lẩn tránh không gặp mặt. Anh **Nguyễn Mạnh H** đến **Công an xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai** trình báo sự việc.

Tại Bản án số 69/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai:

Áp dụng khoản 3, Điều 175; Điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Hồng S** phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Xử phạt: **Đỗ Hồng S** 07 (B) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2022.

Về dân sự: **Đỗ Hồng S** phải hoàn trả cho anh **Nguyễn Mạnh H** 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng. **Đỗ Hồng S** phải hoàn trả cho anh **Phan Đình N** 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu) đồng.

Ngày 17/5/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị toàn bộ bản án sơ thẩm đề nghị hủy toàn bộ Bản án hình sự số 69/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc để điều tra, truy tố, xét xử lại theo hướng có dấu hiệu bỏ lọt tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đối với bị cáo **S** và bà **Võ Anh T** có dấu hiệu đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo **S** tương ứng với hành vi đã thực hiện.

**Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:** Bị cáo **S** có ký hợp đồng thuê 01 xe cuốc nhãn hiệu Kobelco Yutani của anh **Nguyễn Mạnh H** để cuốc đất thuê. Do cần tiền làm vốn kinh doanh, **S** đã bán chiếc xe cuốc trên cho anh **Phan Đình N** với giá 250.000.000 đồng. Tài sản chiếc xe cuốc của anh **Nguyễn Mạnh H** tại thời điểm bị chiếm đoạt được định giá là 225.000.000 đồng. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã xét xử bị cáo **Đỗ Hồng S** về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tuy nhiên, qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án và nhận định của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 17/4/2023, thấy rằng: Trong vụ án trên, bị cáo **Đỗ Hồng S** và bà **Võ Anh T** (là mẹ ruột của bị cáo **S**) đã có hành vi gian dối, đưa ra thông tin không đúng sự thật nhằm để anh **Phan Đình N** tin tưởng đồng ý mua chiếc xe cuốc với số tiền 250.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 250.000.000 đồng của anh **N**, **S** đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết. Do đó, hành vi của bị cáo **Đỗ Hồng S** có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 và bà **Võ Anh T** có dấu hiệu đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo **S** theo tội danh tương ứng của bị cáo **S** nhưng Cấp sơ thẩm đã chưa nhận định làm rõ hành vi phạm tội của **Đỗ Hồng S** và chưa làm rõ vai trò đồng phạm giúp sức của bà **Võ Anh T** nên Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và hành vi của người phạm tội. Kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản

1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định kháng nghị trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng nghị:

Tại phiên tòa phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào ngày 04/4/2022, bị cáo **Đỗ Hồng S** ký hợp đồng thuê 01 xe cuốc nhãn hiệu Kobelco Yutani và 01 chiếc xe ben của anh **Nguyễn Mạnh H** để cuốc đất thuê cho người khác, thời hạn thuê từ ngày 04/4/2022 đến ngày 04/4/2023. Do không có tiền làm vốn mua bán, nên ngày 08/4/2022, bị cáo đã có hành vi gian dối, đưa ra thông tin không đúng sự thật nhằm để anh **Phan Đình N** tin tưởng đồng ý mua chiếc xe cuốc với số tiền 250.000.000 đồng. Trị giá chiếc xe cuốc nhãn hiệu Kobelco Yutani của anh **Nguyễn Mạnh H** là 225.000.000 (Hai trăm hai mươi lăm triệu) đồng. Như vậy, hợp đồng thuê xe của bị cáo với anh **Nguyễn Mạnh H** vẫn còn thời hạn, động cơ và mục đích của bị cáo là gian dối, đưa ra thông tin không đúng sự thật nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 250.000.000 đồng của anh **Phan Đình N**. Sau khi hành vi vi phạm của bị cáo bị phát hiện, xe cuốc nhãn hiệu Kobelco Yutan cơ quan điều tra đã thu hồi và đã trả lại cho anh **Nguyễn Mạnh H**. Do đó, hành vi của bị cáo **Đỗ Hồng S** chỉ có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

Đối với bà **Võ Anh T** đã có hành vi “đồng ý đứng tên để bán xe giùm cho **S**” là có dấu hiệu đồng phạm giúp sức cho bị cáo **S** chiếm đoạt tiền của anh **Phan Đình N**, vấn đề này Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với bà **T** nhưng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” với bị hại là anh **Nguyễn Mạnh H**. Tuy nhiên, như đã nêu trên hành vi của bị cáo là có dấu hiệu tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nên trong quá trình điều tra lại, Cơ quan điều tra

cần điều tra làm rõ hành vi này của bà T để xác định có đủ cơ sở để cấu thành tội phạm hay không.

Từ những phân tích trên, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về hành vi của bị cáo Đỗ Hồng S có dấu hiệu của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 là có cơ sở nên chấp nhận hủy chủ quan toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc để điều tra, truy tố, xét xử lại.

[3] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai cơ bản phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[4] Về án phí HSPT: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai; Hủy chủ quan Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai điều tra xử lý theo thủ tục chung.

Về án phí HSPT: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thu Minh**